

Số: 189/KH-UBND

U Minh, ngày 17 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Sản xuất lúa tằm năm 2026 - 2027 trên địa bàn xã U Minh

Căn cứ Thông báo số 381/TB-SNNMT ngày 10/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất lúa tằm năm 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Thông báo số 138/TB-UBND ngày 17/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã U Minh về Hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất lúa tằm năm 2026-2027 trên địa bàn xã U Minh;

Ủy ban nhân dân xã U Minh xây dựng Kế hoạch sản xuất lúa tằm năm 2026 - 2027 trên địa bàn xã U Minh như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở ngành tỉnh trong chỉ đạo phát triển ngành hàng lúa gạo; sự phối hợp tốt giữa các sở ngành, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong hỗ trợ xã U Minh xây dựng các vùng nguyên liệu lúa gạo bền vững gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Thời gian qua Ủy ban nhân dân xã ưu tiên bố trí các nguồn lực để chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; đồng thời từng bước đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất lúa - tằm.

2. Khó khăn:

- Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, ENSO đã chuyển sang trạng thái El Nino, trong khoảng ba tháng tới, hiện tượng ENSO duy trì trong trạng thái El Nino và cường độ tiếp tục tăng dần, tiềm ẩn nguy cơ nắng hạn cục bộ, làm ảnh hưởng đến công tác rửa mặn và sinh trưởng của vụ lúa sau khi xuống giống.

- Tình hình giá nhiên liệu, giá vật tư đầu vào, dịch vụ phục vụ sản xuất chưa ổn định, vẫn còn ở mức khá cao, làm tăng chi phí sản xuất.

- Phát triển kinh tế hợp tác còn khó khăn, số lượng các Hợp tác xã (HTX), Tổ hợp tác (THT) hình thành trên các vùng sản xuất chưa nhiều. Việc thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị quy mô còn nhỏ, chưa bền vững.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ LÚA TÀM NĂM 2026 - 2027

1. Chỉ tiêu sản xuất:

- Tổng diện tích xuống giống lúa tằm trên địa bàn xã 5.368 ha, trong đó:

- Các ấp cụ thể: Ấp Tiểu Dừa 310 ha, ấp Thống Nhất 290 ha, ấp Tuổi Trẻ 533, ấp Hương Mai 272 ha, ấp Đường Cuốc 580 ha, ấp 30 tháng 4 diện tích 545 ha, ấp Cái Tàu 554 ha, ấp Lung Vườn 439 ha, ấp Khánh Hoà 290 ha, ấp Kim Đài 310 ha, ấp Công Điền

210 ha, ấp Rạch Vinh 356 ha, ấp Khánh Tiến 340 ha, ấp Kênh Hội 210 ha, ấp Lung Sen 222 ha.

- Năng suất bình quân dự kiến 4,2 tấn/ha.
- Sản lượng ước đạt 22.545 tấn.

2. Nhu cầu vật tư:

- Nhu cầu lượng lúa giống khoảng 429 tấn.
- Nhu cầu phân bón các loại khoảng 20 tấn, lượng thuốc bảo vệ thực vật các loại khoảng 02 tấn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo và tổ chức sản xuất:

- Cùng cố Ban chỉ đạo sản xuất, phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên bám sát địa bàn hướng dẫn sản xuất, kịp thời cung cấp thông tin báo cáo phản ánh những khó khăn vướng mắc về UBND xã để chỉ đạo kịp thời.

- Xác định những nơi có đủ điều kiện sản xuất lúa tôm tập trung (lưu ý tập trung xây dựng các vùng nguyên liệu lúa đặc sản, giá trị ST24, ST25), chỉ đạo sản xuất ăn chắc vụ lúa tôm; xác định cụ thể những vùng bị nhiễm mặn nhiều, vùng nhiễm mặn ít, vùng mặn chậm, vùng mặn nhanh để bố trí lịch thời vụ, giống lúa cụ thể, kỹ thuật canh tác phù hợp; xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất cho từng vùng, tiểu vùng, trên cơ sở điều kiện tự nhiên, hạ tầng.

- Tổ chức sản xuất có kế hoạch theo sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo sản xuất, Phòng chuyên môn. Tổ chức sản xuất (từ khâu rửa mặn, làm đất, chọn giống, xuống giống,...) theo quy trình chung có kiểm soát không để người dân tự phát gieo sạ không đồng loạt trong từng khu vực đã được xác định lịch thời vụ.

2. Thông tin tuyên truyền:

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, trong đó thường xuyên thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa và kỹ thuật canh tác lúa tôm. Đặc biệt vận động, tuyên truyền nông dân liên kết từng khu vực ấp tổ chức sản xuất lúa tôm tập trung, quy mô lớn.

3. Kỹ thuật sản xuất lúa tôm:

3.1. Bố trí thời vụ gieo cấy và cơ cấu giống lúa:

- Tuân thủ lịch thời vụ tại Thông báo số 138/TB-UBND ngày 17/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã U Minh về Hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất lúa tôm năm 2026-2027 trên địa bàn xã U Minh;

- Bố trí cơ cấu giống lúa phù hợp từng vùng thích ứng điều kiện mặn. Sử dụng lúa giống cấp xác nhận, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (có nhãn mác bao bì lúa giống theo quy định) khuyến cáo người dân mua lúa giống từ các cơ sở cung cấp giống uy tín, không sử dụng giống lúa trôi nổi, không rõ nguồn gốc xuất xứ để gieo sạ. Tăng cường sử dụng giống lúa chất lượng cao, giống lúa đặc sản (BL9, ST24, ST25...) đạt tiêu chuẩn cấp xác nhận, giống thích ứng với điều kiện phèn mặn, năng suất cao, chất lượng, phù hợp với điều kiện canh tác địa phương đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

3.2. Các giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa tôm:

- **Cải tạo rửa mặn:** Rửa mặn là khâu quan trọng nhất trong sản xuất lúa tôm, năng suất lúa tôm phụ thuộc rất nhiều vào độ mặn của đất, độ mặn càng thấp năng suất lúa càng

tăng. Để cải tạo rửa mặn triệt để cần tranh thủ mưa đầu vụ tập trung cải tạo rửa mặn ngay từ tháng 7 - 8/2026, đảm bảo độ mặn giảm dần trong ruộng và giảm ở mức dưới 2‰ trước khi xuống giống. Kết hợp rửa mặn bằng nước mưa với các biện pháp như: cày, trục bón vôi, xẻ rãnh trên mặt ruộng để tháo rửa mặn nhanh triệt để. Riêng những vùng có độ mặn cao hàng năm sản xuất khó khăn cần kết thúc vụ nuôi tôm sớm, tháo khô ruộng để chủ động rửa mặn. Việc rửa mặn cần phát động nông dân thực hiện đồng bộ trên diện rộng. Lưu ý khuyến cáo người dân cất vụ nuôi tôm sú ngay từ đầu vụ để tập trung tháo rửa mặn triệt để cho ruộng lúa.

- **Quản lý nước:** Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết lượng mưa để chủ động quản lý nước, tháo nước nếu mưa nhiều ngập cây lúa, luôn giữ mực nước thích hợp theo chiều cao cây lúa trong suốt vụ, tránh để ruộng khô thiếu nước làm gia tăng độ mặn, thường xuyên kiểm tra độ mặn để xử lý kịp thời, gia cố bờ bao hạn chế xâm nhập mặn nhất là thời điểm cuối mùa mưa.

- **Phân bón và quản lý sâu bệnh:** Tùy điều kiện từng vùng đất sử dụng loại phân và lượng phân bón hợp lý. Tăng cường sử dụng phân hữu cơ trong canh tác, chuyển đổi thay thế từ 30 - 50% lượng phân hóa học sang sử dụng các loại phân bón hữu cơ, phân vi sinh, phân sinh học, phân trung lượng: Canxi, Magiê, Silic,... bón theo nhu cầu cây lúa để giảm chi phí sản xuất và tăng khả năng chống chịu điều kiện mặn, giải độc mặn cây lúa. Tăng cường sử dụng thuốc BVTV sinh học, vi sinh, hạn chế tối đa sử dụng thuốc hóa học nhất có thời gian cách ly dài, thuốc thuộc nhóm độc I, II gây tác động xấu cho môi trường nuôi tôm.

- **Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật:** Tăng cường ứng dụng 3 giảm, 3 tăng, 1 phải 5 giảm, chuyển đổi phân bón hữu cơ, quy trình canh tác lúa chất lượng cao và phát thải thấp, quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), sử dụng an toàn hiệu quả thuốc BVTV,... trên trà lúa tôm nhằm giảm chi phí, nâng cao chất lượng lúa tôm và an toàn thực phẩm.

4. Liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa tôm:

- Mời gọi các doanh nghiệp có năng lực, uy tín tham gia liên kết từ khâu cung cấp vật tư đầu vào, tổ chức sản xuất, bao tiêu sản phẩm đầu ra.

- Tiếp tục duy trì hình thức tổ chức sản xuất liên kết giữa các HTX, THT với các doanh nghiệp ở những nơi đã thực hiện và triển khai nhân rộng ra nhiều ấp khác trên địa bàn xã.

- Đối với các địa phương chưa thực hiện liên kết cần chủ động tìm kiếm doanh nghiệp, thị trường đầu ra tiêu thụ lúa tôm cho nông dân.

5. Công tác thủy lợi và quan trắc môi trường:

- Đẩy mạnh công tác quan trắc, dự báo và cảnh báo tình hình xâm nhập mặn theo từng vùng, tiểu vùng; thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến nguồn nước, độ mặn để giúp nông dân chủ động rửa mặn, xuống giống đúng thời điểm.

- Rà soát, sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi; gia cố bờ bao, bờ đê, cống, đập; nạo vét hệ thống kênh, mương nội đồng nhằm chủ động ngăn mặn, giữ ngọt, phục vụ sản xuất lúa - tôm.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, đặc biệt ảnh hưởng của El Nino, hạn hán, xâm nhập mặn và mưa lớn cực đoan; kịp thời triển khai các giải pháp ứng phó nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại đối với sản xuất lúa - tôm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch sản xuất lúa tằm năm 2026 - 2027 được triển khai đến các Phòng, ban ngành đoàn thể, các ấp, đơn vị liên quan để phối hợp thực hiện. Phòng Kinh tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện, trong đó:

1. Phòng Kinh tế: Tham mưu triển khai kế hoạch, phối hợp với các ấp hỗ trợ sản xuất. Theo dõi chặt chẽ thời tiết, tình hình sản xuất lúa tằm, thực hiện công tác bảo vệ sản xuất, khắc phục thiên tai. Tổng hợp báo cáo tham mưu, đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo ứng phó với những bất lợi của thời tiết trong quá trình sản xuất. Triển khai công tác tập huấn, tư vấn kỹ thuật cho nông dân, tổ chức nhân rộng các mô hình sản xuất lúa tằm có hiệu quả... Phân công cán tham gia bám sát địa bàn hướng dẫn nông dân canh tác lúa tằm. Tiếp tục củng cố, thành lập thêm HTX tại các vùng nguyên liệu để kết nối với các doanh nghiệp liên kết sản xuất và tiêu thụ theo đơn đặt hàng. Phối hợp với các doanh nghiệp, HTX đẩy mạnh liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa tằm, phát triển sản phẩm OCOP đối với nguyên liệu từ lúa tằm.

Theo dõi cung cấp thông tin cảnh báo về thời tiết, thiên tai tham mưu giải pháp ứng phó với những diễn biến bất lợi thời tiết. Rà soát sửa chữa nâng cấp, hệ thống cống đập, nạo vét kinh rạch đảm bảo ngăn mặn, giữ ngọt tại chỗ đáp ứng yêu cầu sản xuất lúa tằm. Xây dựng phương án phòng chống thiên tai hạn hán, xâm nhập mặn cho vùng sản xuất lúa tằm.

2. Trung tâm Công ích: Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức đến người dân về sản xuất lúa tằm.

3. Ban nhân dân ấp: Phối hợp với đơn vị chuyên môn xã triển khai Thông báo lịch thời vụ cụ thể trên địa bàn quản lý. Tập trung hướng dẫn nông dân đẩy mạnh công tác rửa mặn, làm đất, chuẩn bị vật tư đầu vào (*lúa giống, phân bón, thuốc BVTV*), đôn đốc, nhắc nhở nông dân xuống giống tập trung theo hướng dẫn lịch thời vụ khuyến cáo. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc trong sản xuất. Kịp thời thu thập thông tin hình ảnh, thống kê diện tích, số hộ bị thiệt hại do thiên tai (nếu có) theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất lúa tằm năm 2026 - 2027 trên địa bàn xã U Minh, đề nghị các Phòng, ban, đơn vị căn cứ Kế hoạch cụ thể hóa tổ chức triển khai nội dung có liên quan đến sản xuất lúa tằm. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) để phối hợp chỉ đạo xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (b/c);
- Phòng Kinh tế (t/h);
- Trung tâm Công ích (t/h);
- Xã đoàn, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ xã (p/h);
- Các đơn vị trực thuộc UBND xã (t/h);
- Trưởng ấp các ấp (t/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Chuột